

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯƠNG ĐÔNG B

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

QUẢNG NINH - NĂM 2024

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯƠNG ĐÔNG B

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH - CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	Chữ Ký
1	Lại Thị Thanh Linh	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Phạm Thị Bích Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Trần Thị Thanh Lâm	Giáo viên	Thư ký HĐ	
4	Tổng Thị Minh Loan	Phó Hiệu trưởng, CTCD	Ủy viên Hội đồng	
5	Ngô Thị Thu	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
6	Nguyễn Thị Hoài Linh	Bí thư chi đoàn	Ủy viên Hội đồng	
7	Lê Thị Hạnh	Tổ phó tổ 1	Ủy viên Hội đồng	
8	Đặng Thị Ngọc Dung	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
9	Phạm Thị Thúy Nga	Tổ trưởng tổ 4+5	Ủy viên Hội đồng	
10	Nguyễn Thị Hằng	Tổ trưởng tổ 2+3	Ủy viên Hội đồng	
11	Hoàng Thị Hồng Nhung	Tổ phó tổ 1	Ủy viên Hội đồng	
12	Nguyễn Thị Vân Anh	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên Hội đồng	
13	Nguyễn Thị Hoài Linh	Bí thư chi Đoàn, Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
14	Phạm Thị Hồng Hạnh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
15	Phạm Phương Hậu	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
16	Trương Thị Thu Hương	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
17	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Tổng phụ trách Đội	Ủy viên Hội đồng	

BẢNG TỔNG HỢP

KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Kết quả đánh giá

1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x

Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x
Tiêu chí 5.5		x	x	x

Kết quả: Đạt mức: 3

1.2. Đánh giá theo Mức 4

Tiêu chí (Khoản, Điều)	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Khoản 1, Điều 22		x	
Khoản 2, Điều 22		x	
Khoản 3, Điều 22		x	
Khoản 4, Điều 22		x	
Khoản 5, Điều 22		x	
Khoản 6, Điều 22		x	

Kết quả: Không đạt mức 4

2. Kết luận: Trường đạt mức 3

PHẦN I: CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Phương Đông B

Tên trước đây (nếu có): Trường Tiểu học Phương Đông B

Cơ quan chủ quản: Phòng GDĐT Ưông Bí.

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Quảng Ninh	Họ và tên Hiệu trưởng	Lại Thị Thanh Linh
Huyện/quận /thị xã / thành phố	Ưông Bí	Điện thoại	0916986369
Xã / phường/thị trấn	Ưông Bí	Fax	
Đạt CQG	Mức độ 2 (năm 2017)	Website	Tên miền: http://uongbi.quangninh.edu.vn Mã đơn vị: TH Phương Đông B
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	1990	Số điểm trường	0
Công lập	x	Loại hình khác	Bán trú
Tư thực		Thuộc vùng khó khăn	
Trường chuyên biệt		Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài			

1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2024- 2025
Khối lớp 1	5	5	5	6	
Khối lớp 2	5	6	5	5	
Khối lớp 3	6	5	6	5	
Khối lớp 4	6	6	5	6	
Khối lớp 5	6	6	6	5	
Cộng	28	28	27	27	

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học				
		2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024	2024- 2025
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	38	38	38	38	
1	Phòng học	32	32	32	32	
a	Phòng kiên cố	30	30	30	30	
b	Phòng bán kiên cố	2	2	2	2	
2	Phòng học bộ môn	5	5	5	5	
a	Phòng kiên cố	5	5	5	5	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	
3	Khối phòng phục vụ học tập (phòng thiết bị kiên cố)	1	1	1	1	
II	Khối phòng hành chính - quản trị (Kiên cố)	7	7	7	7	
III	Thư viện	2	2	2	2	
a	Phòng kiên cố	1	1	1	1	
b	Phòng tạm	1	1	1	1	
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác	18	18	18	18	
1	Phòng Đoàn đội (kiên cố)	1	1	1	1	
2	Phòng học hòa nhập (kiên cố)	1	1	1	1	
3	Phòng đa năng (kiên cố)	1	1	1	1	
4	Phòng chờ của Gv (kiên cố)	1	1	1	1	
5	Phòng thường trực (kiên cố)	1	1	1	1	
6	Phòng vệ sinh (kiên cố)	12	12	12	12	
7	Nhà để xe (bán kiên cố)	1	1	1	1	
	Cộng	65	65	65	65	

Phần I: TỔNG QUAN

1. Giới thiệu

Hội đồng tự đánh giá được kiện toàn theo quyết định số 220^a/ QĐ-THPĐB ngày 02 tháng 10 năm 2023 của trường Tiểu học Phương Đông B.

Bản báo cáo khái quát quá trình tự đánh giá kết quả đạt được và những giải pháp cải tiến của trường Tiểu học Phương Đông.

2. Tóm tắt quá trình tự đánh giá:

- Ngày 02/10/2023, Hội đồng tự đánh giá họp để thống nhất nhiệm vụ; phân công cho từng thành viên nghiên cứu sâu một số tiêu chí.

- Từ ngày 02/10 đến ngày 24/5/2024: Thành viên nhóm mình chứng làm việc cá nhân thu thập, xử lý minh chứng.

- Ngày 25/5/2024: các nhóm trưởng báo cáo sơ bộ, gửi các Phiếu đánh giá tiêu chí về Thư ký Hội đồng tự đánh giá.

- Ngày 28/5/2024: Nghiệm thu minh chứng từ các nhóm.

- Từ 28/5 đến 12/6/2024: Báo cáo công tác tự đánh giá

+ Hội đồng tự đánh giá trao đổi với các nhóm về công tác tự đánh giá của trường; nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu, minh chứng thực tế; xem xét thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị; quan sát các hoạt động; trao đổi với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại trường. Trong quá trình khảo sát kiểm tra và nghiệm thu các thành viên của Hội đồng tự đánh giá ghi kiến nghị, bổ sung những phát hiện mới vào Phiếu đánh giá tiêu chí.

+ Hội đồng tự đánh giá thảo luận về kết quả tự đánh giá, báo cáo các công việc đã thực hiện tự đánh giá trong năm học 2023-2024 cho Phòng GDĐT. Kết thúc quá trình tự đánh giá.

3. Tóm tắt kết quả tự đánh giá:

a) Tính phù hợp của báo cáo đánh giá các tiêu chí:

- Việc mô tả các hoạt động liên quan đến các tiêu chí đảm bảo quy định. Căn cứ vào nội dung của từng chỉ báo trong từng tiêu chí, nhà trường đã mô tả, phân tích, đánh giá đúng hiện trạng bám sát nội hàm chỉ báo kèm với các thông tin minh chứng đã được mã hóa phù hợp, đúng yêu cầu.

Quá trình phân tích, giải thích và đi đến nhận định kết luận thể hiện tính logic, phù hợp với nội dung yêu cầu theo các mức độ, có tính thuyết phục, sát thực tế nhà trường.

- Trên cơ sở mô tả hiện trạng, nhà trường đã khái quát và chỉ ra được các điểm mạnh cơ bản đáp ứng các yêu cầu và điều kiện của từng chỉ báo trong các tiêu chí ở các mức khác nhau. Cách đánh giá, nhận định điểm mạnh của nhà trường bám sát hiện trạng, thực tế nhà trường trong chu kỳ đánh giá.

Những điểm yếu cũng được nhà trường đánh giá, nhận định đúng, đáp ứng các yêu cầu và điều kiện của từng chỉ báo ở mỗi tiêu chí trên cơ sở mô tả hiện

trạng, đồng thời giải thích rõ nguyên nhân của những điểm yếu đó sát với thực trạng của nhà trường trong chu kỳ kiểm định.

- Nhà trường đã xác định rõ những vấn đề cần cải tiến chất lượng trong chu kỳ kiểm định, nêu được biện pháp cần thực hiện để cải tiến và nâng cao chất lượng phù hợp thực tế thông qua các nhận định về những điểm mạnh, điểm yếu. Kế hoạch cải tiến của nhà trường đã thể hiện được việc khắc phục những điểm yếu; nhiều giải pháp cải tiến có tính khả thi.

- Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Nhà trường đã thu thập được các minh chứng phù hợp với từng chỉ báo, các minh chứng đảm bảo tính pháp lý, trung thực. Minh chứng đáp ứng đủ, đúng yêu cầu liên quan đến từng chỉ báo của tiêu chí trong các tiêu chuẩn ở các mức độ khác nhau. Các thông tin, minh chứng đã được thu thập, xử lý, mã hóa đúng quy định.

- Ngữ pháp: Báo cáo sử dụng câu, từ ngữ dễ hiểu phù hợp với nội dung các tiêu chí và tiêu chuẩn trong quy định đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT hướng dẫn.

Báo cáo đã khắc phục được các lỗi do Hội đồng tự đánh giá góp ý các nhóm thông qua nghiên cứu hồ sơ của các nhóm.

b) Tính bao quát của tiêu chí đánh giá:

Tất cả các tiêu chí, chỉ báo được đề cập và đã được đánh giá đầy đủ theo các mức, đánh giá toàn diện, không có tiêu chí, chỉ báo nào bị bỏ sót hoặc chưa được đề cập.

Các nội dung đánh giá đủ theo yêu cầu, đúng với thực tế, trình bày rõ ràng, đầy đủ, có minh chứng cụ thể.

c) Những tiêu chí chưa được phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt:

d) Tổng hợp kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài:

- *Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3*

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả tự đánh giá				Kết quả đánh giá ngoài			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1				X				X
Tiêu chí 1.2			X				X	
Tiêu chí 1.3				X				X
Tiêu chí 1.4				X				X
Tiêu chí 1.5			X				X	
Tiêu chí 1.6				X				X
Tiêu chí 1.7			X				X	
Tiêu chí 1.8			X				X	
Tiêu chí 1.9			X				X	
Tiêu chí 1.10			X				X	

Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1				x				x
Tiêu chí 2.2				x				x
Tiêu chí 2.3				x				x
Tiêu chí 2.4				x				x
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1				x				x
Tiêu chí 3.2				x				x
Tiêu chí 3.3				x				x
Tiêu chí 3.4			x				x	
Tiêu chí 3.5				x				x
Tiêu chí 3.6				x				x
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1				x				x
Tiêu chí 4.2				x				x
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1			x				x	
Tiêu chí 5.2				x				x
Tiêu chí 5.3				x				x
Tiêu chí 5.4				x				x
Tiêu chí 5.5				x				x

Kết quả: Đạt Mức 3

- Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí (Khoản, Điều)	Kết quả tự đánh giá		Kết quả đánh giá ngoài		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
Khoản 1, Điều 22		x		x	
Khoản 2, Điều 22		x		x	
Khoản 3, Điều 22		x		x	
Khoản 4, Điều 22		x		x	
Khoản 5, Điều 22		x		x	
Khoản 6, Điều 22		x		x	

Kết quả: Không đạt Mức 4

Kết luận: Trường đạt Mức 3

đ) Nhận xét chung về quá trình tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá.

- Nhà trường đã thực hiện quá trình tự đánh giá đúng quy trình, tuân thủ đúng các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh.

Các nhóm trưởng và bộ phận thư ký trong Hội đồng tự đánh giá của nhà trường tâm huyết với công việc, có chuyên môn nghiệp vụ tốt, triển khai công việc khoa học, hợp lý, hiệu quả. Cán bộ giáo viên, nhân viên và Hội đồng tự đánh giá của trường làm việc nhiệt tình, trách nhiệm cao, có những sáng tạo trong công việc.

Nhà trường huy động được nhiều nguồn lực tham gia vào công việc, kết quả và hiệu quả công việc đạt tốt.

- Báo cáo tự đánh giá được xây dựng trên cơ sở căn cứ Phiếu đánh giá tiêu chí của các nhóm công tác.

Báo cáo đã mô tả đầy đủ hiện trạng của nhà trường, có minh chứng được mã hóa. Trên cơ sở đó, nhà trường rút ra các điểm mạnh, điểm yếu và xây dựng được kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp.

4. Những điểm mạnh của trường:

Tiêu chuẩn 1:

Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp được phê duyệt của cấp có thẩm quyền, được công bố công khai, có các giải pháp giám sát thực hiện và định kỳ được rà soát bổ sung và điều chỉnh.

Nhà trường có bộ máy quản lý vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, có năng lực quản lý khá toàn diện.

Việc quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý đội ngũ, tài chính, đất đai, cơ sở vật chất được thực hiện khoa học, hiệu quả, đúng quy định. Việc xây dựng môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh, thân thiện luôn được quan tâm, đảm bảo quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Tiêu chuẩn 2:

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

Có nhiều giáo viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và trong các Hội thi, được Ủy ban nhân dân thành phố, tỉnh khen thưởng. Nhân viên đều được phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của bản thân và phát huy được vai trò, sự năng động, sáng tạo trong quá trình làm việc.

Học sinh nhà trường đi học đúng độ tuổi, không có học sinh bỏ học. Các em được hưởng các quyền và thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học và pháp luật.

Hàng năm, nhiều học sinh đạt thành tích cao được nhà trường tuyên dương, động viên, khen thưởng.

Tiêu chuẩn 3:

Nhà trường có đầy đủ thiết bị, đồ dùng phục vụ cho hoạt động dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và được bảo quản tốt. Thư viện có đủ số lượng sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản pháp luật để phục vụ tìm kiếm, tra cứu thông tin phục vụ dạy học.

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biển trường, tường rào xung quanh và sân chơi được lát gạch đỏ với hệ thống cây xanh bóng mát luôn được vệ sinh, sạch sẽ phục vụ tốt cho các hoạt động vui chơi, luyện tập thể chất. Khu để xe, vệ sinh được bố trí khá hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc sử dụng và được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

Tiêu chuẩn 4:

Nhà trường đã luôn chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch, biện pháp xây dựng và phát triển nhà trường; thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đoàn thể của địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều hoạt động giáo dục, đặc biệt là các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, công tác đền ơn đáp nghĩa.

Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban đại diện CMHS thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ góp phần cùng nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị qua từng năm học.

Phối hợp hiệu quả với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Tiêu chuẩn 5:

Nhà trường đã thực hiện tốt kế hoạch thời gian năm học theo quy định của ngành trên cơ sở triển khai kế hoạch giảng dạy và học tập các môn học đúng phân phối chương trình, kết hợp thực hiện tốt chủ đề năm học và tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được thực hiện đúng chủ đề và thời lượng của từng khối lớp, giúp rèn luyện các kỹ năng sống, ứng xử, giao tiếp và hình thành nhân cách cho học sinh.

Bằng việc thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong các năm học, việc rèn luyện và học tập của học sinh luôn đạt kết quả cao. Nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ giao lưu hay hoạt động ngoại khóa do các cấp tổ chức.

Duy trì công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.

Nhà trường thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền hiệu quả về giáo dục sức khỏe, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh. Các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, chất lượng giáo dục qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp được tổ chức thường xuyên, chất lượng tốt.

5. Những điểm yếu của trường

Tiêu chuẩn 1:

Văn bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường còn chậm, chưa kịp thời.

Trong các hội nghị, các cuộc họp, một số viên chức chưa mạnh dạn tham gia ý kiến đóng góp nhằm xây dựng nhà trường do tâm lý e ngại và thiếu tự tin.

Công tác tuyên truyền cũng như phối hợp của nhà trường với phụ huynh và học sinh trong việc đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy đạt hiệu quả chưa cao.

Tiêu chuẩn 2:

Trình độ ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên đôi khi còn hạn chế.

Học sinh nhiều em còn rụt rè, nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động do kỹ năng của các em chưa được rèn luyện nhiều.

Tiêu chuẩn 3:

Sân tập của học sinh vẫn là sân đất, nhà trường chưa bố trí được nguồn kinh phí để cải tạo, nâng cấp.

Phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật chưa có đủ các thiết bị hiện đại để hỗ trợ dạy học hòa nhập.

Việc đọc, nghiên cứu sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, văn bản, sách pháp luật,...của nhiều giáo viên còn hạn chế do quỹ thời gian của giáo viên hạn hẹp.

Tiêu chuẩn 4:

Một số ít thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp nhiệt tình nhưng còn hạn chế về năng lực nên việc triển khai một số nội dung theo nghị quyết của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường đến cha mẹ học sinh của lớp đôi khi chưa thực sự hiệu quả.

Tiêu chuẩn 5:

Công tác truyền thông cập nhật kế hoạch giáo dục lên trang Thông tin điện tử của nhà trường trong từng giai đoạn đôi khi còn chưa kịp thời.

Nhà trường chưa tổ chức được nhiều các buổi tham quan học tập, tham quan thực tế, trải nghiệm cho học sinh ở những địa điểm ngoài nhà trường và các tỉnh khác.

Một số học sinh ý thức tự giác rèn luyện chưa cao do hoàn cảnh gia đình (cha mẹ mất sớm; cha mẹ li dị, cha mẹ đi làm ăn xa, ở với ông bà) nên việc học tập bị sao nhãng.

Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.

Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

Mức 1:

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Mức 2: Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3: Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Văn bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, được phê duyệt của các cấp có thẩm quyền, nằm trong định hướng phát triển kinh tế xã hội của ngành của địa phương, được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường; được triển khai và thực hiện nghiêm túc; hàng năm có rà soát, bổ sung và điều chỉnh kịp thời.

2. Điểm yếu

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường nhưng đôi lúc chưa kịp thời.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục huy động trí tuệ tập thể trong xây dựng, bổ sung và thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường;

Tích cực bồi dưỡng năng lực cho Ban quản trị mạng của nhà trường, thông báo cụ thể thời gian đăng tải các nội dung, văn bản trên cổng thông tin điện tử, giám sát, kiểm tra và đôn đốc Ban quản trị mạng về các nội dung, văn bản đăng tải trên cổng thông tin điện tử theo đúng quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác.

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;*
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, và quyền hạn theo quy định;*
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2: Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Có đầy đủ hội đồng trường, các hội đồng khác; trong mỗi giai đoạn, Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn của nhà trường được rà soát, bổ sung, hoàn thiện để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới, đồng thời để phù hợp với các nguồn lực của trường thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Điểm yếu

Do các thành viên trong Hội đồng trường và các hội đồng khác phải dành nhiều thời gian cho công tác giảng dạy nên việc tổ chức họp, đánh giá chưa kịp thời; chưa phát huy hết chức năng, nhiệm vụ của các thành viên trong Hội đồng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Nhà trường phát huy vai trò, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Hội đồng trường và các hội đồng khác trong việc thúc đẩy các hoạt động giáo dục.

Kịp thời tham mưu đề xuất để kiện toàn Hội đồng trường khi có sự thay đổi về nhân sự. Ngay từ đầu năm học, kiện toàn, thành lập các Hội đồng trong nhà trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ và khả năng của mỗi cá nhân. Phát huy hơn nữa vai trò của Chủ tịch Hội đồng.

Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên trong mỗi Hội đồng đảm bảo đúng người, đúng việc. Bố trí sắp xếp hoạt động của các hội đồng khoa học để giải quyết kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ của Hội đồng.

Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về nghiệp vụ công tác khi tham Hội đồng trường và các Hội đồng khác.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*
- b) Hoạt động theo đúng quy định;*
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho hoạt động của nhà trường.*

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.*

1. Điểm mạnh

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường được thành lập đầy đủ, hoạt động đúng quy định, đáp ứng tốt các yêu cầu chung của trường tiểu học trong giai đoạn hiện nay. Người phụ trách đứng đầu các tổ chức đều là những cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, uy

tín với tập thể, tận tụy trong công việc, tinh thần trách nhiệm cao. Chi bộ đã đề ra chủ trương nhiệm vụ chính trị sát thực, cụ thể, phù hợp đúng đắn để lãnh đạo có hiệu quả các nhiệm vụ của đơn vị. Đảng viên trong chi bộ hoạt động tích cực, có hiệu quả, luôn gương mẫu trong các hoạt động. Chi bộ nhiều năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường luôn có sự phối hợp nhịp nhàng, hình thức hoạt động phong phú, đa dạng, linh hoạt, đóng góp tích cực, hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường, cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng dạy, học và sự phát triển toàn diện của nhà trường.

2. Điểm yếu:

Thời gian tổ chức sinh hoạt chuyên đề của chi bộ đôi lúc sắp xếp chưa khoa học, hình thức tổ chức chưa phong phú

Do các đoàn viên công đoàn trong nhà trường hầu hết đang trong độ tuổi sinh đẻ nên việc tham gia vào các hoạt động, các phong trào thi đua còn bị hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Chi bộ Đảng tiếp tục làm tốt công tác chỉ đạo, giáo dục tư tưởng cho CB, GV, NV, HS. Gương mẫu, đi đầu trong mọi hoạt động. Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Các đoàn thể tiếp tục phối hợp với chuyên môn nhà trường để kiểm tra, hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên trong công tác chuyên môn. Chủ động tổ chức tốt các hoạt động, linh hoạt, sáng tạo cả về nội dung và hình thức. Tham gia giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng, ủng hộ các loại quỹ, tuyên truyền vận động huy động tốt tỷ lệ chuyên cần góp phần nâng cao chất lượng, đóng góp hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động cho cán bộ làm công tác đội, công tác đoàn.

Tích cực phát động các phong trào thi đua văn hóa - thể dục thể thao, tổ chức các hội thi thu hút sự tham gia của cán bộ giáo viên, nhân viên, HS.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

Mức 1:

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó Hiệu trưởng theo quy định;*
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*

b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kì rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Điểm mạnh

Trường có Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo đúng quy định. Cơ cấu tổ chức của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đủ, đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học, đáp ứng tốt các yêu cầu chung của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đều có tổ chức theo dõi, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định; phối hợp tốt với Ban giám hiệu và các tổ chức đoàn thể để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học, tổ chức tốt các hoạt động quản lý sử dụng đồ dùng, thiết bị giáo dục có sẵn và tự làm.

Thực hiện công bằng, dân chủ trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá xếp loại cuối kỳ và cuối năm học, đề xuất xét thi đua khen thưởng cho giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc trong năm học.

2. Điểm yếu

Nội dung sinh hoạt chuyên môn định kỳ của tổ văn phòng chưa phong phú, đa dạng do năng lực sáng tạo chưa cao, chưa tích cực tìm tòi nghiên cứu.

Số tiết dạy ứng dụng công nghệ thông tin được sử dụng nhiều nhưng chất lượng chưa cao do một số máy đã xuống cấp chất lượng hình ảnh mờ nhạt. Mặt khác giáo viên chưa dành nhiều thời gian chuẩn bị chu đáo cho tiết dạy mà chỉ tải trên mạng về mà chưa chỉnh sửa theo nội dung của bài dạy.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Xác định kế hoạch cải tiến chất lượng song chưa tập trung cải tiến điểm yếu là “Nội dung sinh hoạt chuyên môn định kỳ của tổ văn phòng chưa phong phú”:

Trong năm học 2023 - 2024 và các năm tiếp theo nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn duy trì và phát huy hiệu quả hơn nữa các hoạt động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch hàng tháng qua các kỳ sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, dự giờ thăm lớp, thảo luận những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chương trình GDPT 201; khó khăn, vướng mắc khi thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học.

Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục bồi dưỡng để các đồng chí tổ trưởng chuyên môn nắm vững hơn nữa về nhiệm vụ, chức năng hoạt động của tổ mình. Tạo điều kiện cho các đồng chí tổ trưởng học hỏi kinh nghiệm ở các trường bạn để hoạt động đạt hiệu quả cao hơn. Giao trách nhiệm cho các đồng chí tổ trưởng kiểm tra, đôn đốc, tăng cường công tác rà soát và đánh giá về biện pháp thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong tổ để công việc đạt hiệu quả cao hơn.

Yêu cầu tổ trưởng chuyên môn kiểm tra, đánh giá chất lượng về hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ; phải có lưu hồ sơ cụ thể, góp ý thẳng thắn. Các tổ chuyên môn cần chủ động trong công tác báo cáo.

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đưa ra nhiều biện pháp kiểm tra, hướng dẫn, giúp đỡ thường xuyên để giáo viên, nhân viên tự giác, tích cực trong việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học.

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;*
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;*
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.*

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;*
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;*
- c) Tổ chức lớp học, linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục*

1. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ các khối lớp, có đủ giáo viên chủ nhiệm theo quy định.

Lớp học hoạt động theo đúng nguyên tắc tự quản, dân chủ. Đội ngũ cán bộ lớp chăm ngoan, gương mẫu, có năng lực tổ chức các hoạt động của lớp, phát huy được sức mạnh của tập thể lớp.

Giáo viên năng động, linh hoạt trong việc bố trí, tổ chức các hoạt động phù hợp với không gian lớp học phát huy được tính chủ động, sáng tạo của học sinh.

2. Điểm yếu

Sĩ số học sinh/ lớp vượt quá 35 em/ lớp ảnh hưởng không ít tới khả năng tiếp thu của học sinh và kết quả giảng dạy của thầy cô.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục duy trì biên chế lớp học theo đúng quy định; phát huy hơn nữa công tác tổ chức, bố trí đội ngũ giáo viên chủ nhiệm.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để cha mẹ học sinh cho con học đúng tuyến, tránh gây quá tải cho lớp học.

Phát huy tinh thần độc lập, tự chủ, tự quản của đội ngũ cán sự lớp và của học sinh trong lớp.

Nhà trường tiếp tục báo cáo đề xuất với phòng GD&ĐT Uông Bí điều chỉnh vùng tuyển sinh để đảm bảo sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3: Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh:

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo quy định; hoạt động quản lý đạt hiệu quả, không có vi phạm nào xảy ra, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý; được cấp trên kiểm tra và đánh giá thực hiện tốt các nội dung quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm quản lý hành chính, tài chính, tài sản có hiệu quả. Đã lập được các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn để huy động các nguồn tài chính hợp pháp phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

2. Điểm yếu

Một số nội dung công khai tài chính, tài sản của nhà trường được đăng tải trang thông tin điện tử của nhà trường còn chậm, chưa kịp thời.

Nguyên nhân: Do sử dụng chưa tốt các phần mềm của nhân viên kế toán nên việc nhập dữ liệu về việc quản lý tài sản đôi khi chưa kịp thời.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục lưu trữ hồ sơ của nhà trường theo quy định của Luật lưu trữ; thực hiện tốt việc lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích, có hiệu quả trên các phần mềm; có kế hoạch tạo ra các nguồn tài chính phù hợp.

Tích cực bồi dưỡng năng lực cho ban quản trị mạng của nhà trường, thông báo cụ thể thời gian đăng tải các nội dung, văn bản trên cổng thông tin điện tử, giám sát, kiểm tra và đôn đốc Ban quản trị mạng về các nội dung, văn bản đăng tải trên cổng thông tin điện tử theo đúng quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2: Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ, phân công hợp lý phù hợp năng lực, sở trường từng đồng chí, tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ, học tập, bồi dưỡng. **Xây dựng kế hoạch Hoạt động của Tổ cốt cán chuyên môn nhằm hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng kế hoạch bài dạy, xây dựng các tiết chuyên đề, dự giờ góp ý đồng nghiệp việc kiểm tra các video, tư liệu ... trước khi đưa vào kho học liệu, tham gia tổ thẩm định chất lượng các video, học liệu**

Thường xuyên dự giờ thăm lớp, hội thảo giúp đỡ chuyên môn. Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường, hoàn cảnh của từng cá nhân, tạo điều kiện để mỗi thành viên được phát triển năng lực của mình. Có đánh giá, xếp loại, chỉ rõ điểm mạnh điểm còn tồn tại cho giáo viên, hướng dẫn, giúp đỡ khắc phục để giáo viên có tiến bộ.

Hàng năm, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đều được đảm bảo các quyền theo quy định tại Luật giáo dục, Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên mang lại hiệu quả trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

2. Điểm yếu

Một số ít giáo viên chưa cố gắng tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn bản thân do hạn chế về năng lực cá nhân.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023 - 2024 và các năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ; phân công nhiệm vụ công bằng, phù hợp với năng lực, sở trường, tổ chức hội thảo chuyên đề, bồi

dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Nhà trường đổi mới phương pháp quản lý, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, giúp đỡ để giáo viên làm tốt công tác tự bồi dưỡng để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Động viên, khuyến khích, tạo mọi điều kiện để giáo viên nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Đối với các giáo viên có trình độ dưới Đại học, nhà trường có kế hoạch tham mưu với phòng GD&ĐT, với địa phương có lộ trình đào tạo phù hợp để đáp ứng kịp thời với yêu cầu quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Bổ sung: Nhà trường cần xác định rõ các đối tượng giáo viên còn hạn chế về năng lực cá nhân (số lượng, năng lực nào hạn chế, trình độ đào tạo...) và có các biện pháp bồi dưỡng cụ thể, phù hợp như: bồi dưỡng tại chỗ, giao nhiệm vụ nâng cao dần từ dễ đến khó, giao cho các cán bộ, giáo viên có năng lực kèm cặp, động viên tham gia các lớp bồi dưỡng,....

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục.

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2: Có biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, rõ ràng, phù hợp với các quy định, thường xuyên rà soát, đánh giá, điều chỉnh phù hợp điều kiện thực tế. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đầy đủ kế hoạch mang lại hiệu quả, tạo chuyển biến trong các hoạt động giáo dục.

Các đoàn thể trong nhà trường và địa phương có sự quan tâm và hỗ trợ tới các hoạt động giáo dục của học sinh. Việc phân công công tác cho từng cán bộ giáo viên, nhân viên phù hợp năng lực, sở trường, đảm bảo hiệu quả công việc tốt; chất lượng các hoạt động giáo dục mỗi năm đều tăng cao và đạt được những thành tích đáng khích lệ. Trong các năm qua, nhà trường luôn thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Điểm yếu

Một số học sinh chưa tự giác học tập. Một số em còn rụt rè chưa mạnh dạn, tích cực tham gia các hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Tăng cường tổ chức các sân chơi lành mạnh thu hút học sinh tham gia có hiệu quả. Phối hợp với gia đình học sinh động viên các em tích cực tham gia các hoạt động học tập và hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp để học sinh được phát triển toàn diện. Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Kịp thời động viên, khích lệ những học sinh có cố gắng vươn lên.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Nhà trường và Công đoàn đã thực hiện tốt việc tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023-2024 để nghiên cứu, đóng góp ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản cho các kế hoạch hoạt động của nhà trường theo đúng quy chế ban hành kèm theo **Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.**

Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ luôn có sự phối hợp chặt chẽ giữa BGH và Công đoàn cùng sự giám sát của ban thanh tra nhân dân.

2. Điểm yếu.

Trong các Hội nghị, các cuộc họp: cán bộ, viên chức, lao động nhà trường chưa mạnh dạn, tích cực tham gia đóng góp xây dựng các quy chế, kế hoạch của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục do tâm lý e ngại và thiếu tự tin.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quy chế dân chủ cơ sở, các chế độ chính sách trong các cuộc họp để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân nắm chắc, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quyền và nghĩa vụ của bản thân.

Ban Thanh tra nhân dân làm tốt công tác giám sát giúp cho việc thực hiện quy chế dân chủ luôn đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

Hiệu trưởng cùng chủ tịch Công đoàn nhà trường trong năm học và các năm tiếp theo thường xuyên tạo điều kiện tối đa để cán bộ, giáo viên và nhân viên phát huy tính dân chủ của mình trong các cuộc họp, động viên cán bộ viên chức lao động đóng góp nhiều ý kiến để xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa, thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường; những trường tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn phòng chống thảm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về bình đẳng giới, không để xảy ra bạo lực học đường.

Luôn phối kết hợp tốt giữa nhà trường với cơ quan công an, cơ quan y tế để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học được phụ huynh học sinh, nhân dân và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường nhiệt tình ủng hộ.

2. Điểm yếu

Công tác tuyên truyền của nhà trường về thực hiện Luật An toàn giao thông tới phụ huynh và học sinh cũng như phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy đã có tiến bộ hơn các năm học trước nhưng vẫn còn một số em quên đội mũ bảo hiểm.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

Duy trì có hiệu quả công tác tổ chức rà soát các biện pháp thực hiện đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong trường.

Tăng cường phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, vận động giáo viên, đoàn viên thanh niên nhà trường hỗ trợ hướng dẫn phụ huynh và học sinh đảm bảo An toàn giao thông tại khu vực cổng trường để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

Tăng cường tuyên truyền và ký cam kết thực hiện nghiêm túc Luật An toàn giao thông đến từng gia đình học sinh. Ngay đầu năm học, nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và mời công an phường hoặc thành phố đến tuyên truyền về việc thực hiện An toàn giao thông tới phụ huynh và trong năm học chỉ đạo Đội thiếu niên lồng ghép nội dung tuyên truyền về An toàn giao thông vào các buổi phát thanh măng non của nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp được phê duyệt của cấp có thẩm quyền, được công bố công khai, có các giải pháp giám sát thực hiện và định kỳ được rà soát bổ sung và điều chỉnh.

Có hội đồng trường được thành lập, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Các tổ chức đoàn thể được thành lập đúng thủ tục, cơ cấu và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn có liên quan trong từng lĩnh vực theo quy định, luôn phát huy tốt vai trò, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thu hút được các lực lượng tham gia và có đóng góp tích cực vào quá trình phát triển của nhà trường.

Nhà trường có bộ máy quản lý vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, có năng lực quản lý khá toàn diện.

Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn cao; trường không có điểm trường lẻ nên thuận lợi cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

Quy mô trường lớp đạt chuẩn, 100% các lớp được học 2 buổi/ngày.

Tổ chuyên môn phát huy hiệu quả trong các hoạt động chuyên môn trọng tâm của nhà trường, triển khai tốt công tác bồi dưỡng các thành viên trong tổ.

Việc quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; quản lý tài chính, đất đai, cơ sở vật chất được thực hiện khoa học, hiệu quả, đúng quy định. Việc xây dựng môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh, thân thiện luôn được quan tâm, đảm bảo quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, các bộ phận trong quá trình hoạt động đều có sự liên kết, hỗ trợ

lẫn nhau một cách mạnh mẽ. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống bạo lực và các tệ nạn xã hội luôn được tăng cường. Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, công bằng nhằm động viên, khích lệ những nhân tố tích cực, phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, phấn đấu xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

Tập thể nhà trường đoàn kết, hoạt động thống nhất, tương trợ lẫn nhau đã tạo nên sức mạnh to lớn, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao trong các năm học.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Văn bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường còn chậm, chưa kịp thời; **chưa có biên chế giáo viên dạy Tin học và Công nghệ (Tin học) lớp 3,4.**

- Kiến nghị đối với trường:

Cần có các giải pháp tích cực tham mưu với cấp trên, biên chế giáo viên dạy Tin học để có đủ giáo viên dạy Tin học và Công nghệ (Tin học) lớp 3,4,5.

Sau khi phương hướng chiến lược của nhà trường được xây dựng hoàn thiện, được Phòng GD&ĐT phê duyệt, nhà trường cần chỉ đạo bộ phận phụ trách trang Thông tin điện tử của trường đăng tải kịp thời theo quy định.

II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiêu chí 2.1. Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

Mức 3: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ cán bộ quản lý theo yêu cầu quy định tại Điều lệ trường tiểu học (01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng).

Cán bộ quản lý của nhà trường đều có trình độ chuyên môn **Đại học và trên Đại học**, có đủ tiêu chuẩn về lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học theo quy định; có năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai các hoạt động giáo dục.

Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng đã tích cực tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ và quản lý giáo dục để kịp thời chỉ đạo sát sao, có kết quả tốt trong các hoạt động của nhà trường. **Phó Hiệu trưởng thường xuyên tham gia các đoàn kiểm tra nhiệm vụ năm học của các trường trong**

Thành phố; 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng là cán bộ cốt cán tham gia nghiên cứu, lựa chọn SGK môn Nghệ thuật (Mỹ thuật) của tỉnh.

Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá đều được đánh giá xếp loại ở mức tốt trở lên.

2. Điểm yếu

Nhất trí với điểm yếu nhà trường đã nêu trong báo cáo:

Trình độ ngoại ngữ, tin học của đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng còn hạn chế, đôi lúc gặp khó khăn trong giải quyết công việc.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với điểm yếu đã xác định:

Các đồng chí cán bộ quản lý tiếp tục phát huy vai trò, tiếp tục không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý và tăng cường hơn nữa việc tự học, tự bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ.

Động viên khuyến khích giáo viên, nhân viên nhà trường tích cực tự học tự bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học qua mạng Internet.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên

Mức 1:

a) *Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;*

b) *100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*

c) *Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

a) *Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỉ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*

b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

c) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

a) *Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;*

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên trong trường đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu dạy và học. 100% giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn. **Trong năm học 2023-2024 có 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đạt Tốt.** Giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, luôn đổi mới tư duy, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chất lượng và hiệu quả công việc hằng năm đảm bảo theo kế hoạch. Trong năm không có giáo viên vi phạm kỉ luật.

Nhà trường phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường và điều kiện thực tế của từng giáo viên nên chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng cao.

Giáo viên làm công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và công tác Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đều là những giáo viên trẻ, nhiệt huyết, trách nhiệm, yêu nghề và luôn sáng tạo đi đầu trong mọi hoạt động phong trào của nhà trường, địa phương.

2. Điểm yếu

Lực lượng giáo viên tuổi đời không đồng đều, một số giáo viên tuổi cao hạn chế về trình độ ngoại ngữ, một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục duy trì tốt việc sắp xếp nhân sự, phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường để nâng cao hơn nữa hiệu quả công việc.

Nhà trường sẽ duy trì công tác hội giảng, thao giảng, học tập chuyên đề, phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm hay để giáo viên cùng học tập. Tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin, sắp xếp thời khoá biểu, bố trí giáo viên tiếng Anh dạy nâng cao trình độ tiếng Anh cho tất cả cán bộ quản lý và giáo viên trong trường.

Tổ chức các buổi hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, động viên các đồng chí giáo viên chủ động tự bồi dưỡng tiếng Anh và công nghệ thông tin bằng hình thức tự học, tự bồi dưỡng thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn hay khi tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm bảo kiêm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

Nhân viên đảm bảo về số lượng và cơ cấu theo quy định, được đào tạo cơ bản, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình, tự giác trong công việc, có trách nhiệm, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Trong năm, không có nhân viên vi phạm kỷ luật.

Nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện cho nhân viên thực hiện nhiệm vụ, bố trí và sử dụng nhân viên phù hợp với năng lực của từng người, cử nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

2. Điểm yếu

Nhà trường thiếu nhân viên thiết bị thư viện nên 01 đồng chí GV phải kiêm nhiệm thiết bị; đồng chí nhân viên y tế kiêm nhiệm thêm công tác thư viện.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tăng cường các biện pháp quản lý để đôn đốc các nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ hơn nữa.

Làm tốt việc phối kết hợp với Trạm y tế phường Phương Đông xây dựng kế hoạch phối hợp để thực hiện hoạt động công tác y tế trường học.

Nhà trường tiếp tục tham mưu với cấp lãnh đạo bổ sung biên chế thêm nhân viên thiết bị -thư viện, cho giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm bồi dưỡng thêm công tác thiết bị thư viện.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1

a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;

c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Điểm mạnh

Học sinh nhà trường đi học đúng độ tuổi, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Các em đều là những học sinh chăm ngoan, có ý thức về nhiệm vụ của mình và quy định về các hành vi không được làm, được hưởng các quyền theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học và pháp luật.

2. Điểm yếu

Một số học sinh đôi khi còn chưa thực hiện đúng, đủ các nhiệm vụ học tập do các em còn hiếu động, hay quên.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tổ chức tốt, hiệu quả các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp và các phong trào thi đua thu hút tất cả học sinh tham gia.

Chỉ đạo giáo viên phải quan tâm sát sao, tận tình kèm cặp học sinh, thường xuyên nhắc nhở, động viên khích lệ các em thực hiện tốt các nhiệm vụ của người học sinh tiểu học. Phối kết hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong việc giáo dục học sinh đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Việc xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục luôn được quan tâm theo hướng chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, có trình độ trên chuẩn 100%, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp nhằm góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp “Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”.

Hàng năm, nhà trường bố trí cho 100% cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị **đặc biệt là Chương trình GDPT 2018**. Thường xuyên quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất và không để xảy ra các hiện tượng khiếu nại, tố cáo, vi phạm đạo đức nhà giáo, quy chế chuyên môn.

Nhà trường thực hiện đúng quy định của Bộ GD&ĐT về các quy định hiện hành về độ tuổi, thực hiện nhiệm vụ, hành vi, ngôn ngữ ứng xử và trang phục của học sinh theo quy định. Học sinh trong độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi được đến trường đạt 100%. Học sinh được đảm bảo các quyền và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người HS theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và pháp luật. Hàng năm các em đều được đánh giá kết quả học tập công khai, những HS có thành tích học tập rèn luyện tốt được động viên khen thưởng. Không có học sinh vi phạm kỷ luật.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Trình độ ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên đôi khi còn hạn chế.

Học sinh nhiều em còn rụt rè, nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động.

- Kiến nghị đối với trường:

Các cán bộ quản lý và tổ trưởng phát huy năng lực, tăng cường các biện pháp hướng dẫn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về ứng dụng công nghệ thông tin, thường xuyên tổ chức các chuyên đề, giao lưu học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường.

Có kế hoạch bồi dưỡng năng lực sử dụng ngoại ngữ thông qua tổ chức các câu lạc bộ, giao lưu, tự học,...

Nhà trường phối hợp chặt chẽ hơn nữa với gia đình để nhắc nhở uốn nắn học sinh thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình, tăng cường các biện pháp giáo dục kỹ năng sống, khả năng trao đổi trong nhóm, khả năng trình bày trước đông người, tổ chức các hoạt động trải nghiệm để tạo cơ hội cho học sinh được bộc lộ bản thân.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập.

Mức 1:

- a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;*
- b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;*
- c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.*

Mức 2:

- a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;*
- b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.*

Mức 3:

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.

1. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển trường đảm bảo an toàn, thẩm mỹ và xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp, có cây xanh bóng mát, thân thiện.

Sân chơi bằng phẳng, an toàn, có hệ thống cây xanh, thùng rác công cộng đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhà trường có thiết bị vận động, thể dục thể thao cho học sinh tập luyện, rèn thể lực.

2. Điểm yếu

Sân tập là nền đất, chưa được trải thảm cỏ, nên mùa mưa còn lầy lội; Đồ chơi, thiết bị vận động chưa phong phú, đa dạng, do nguồn kinh phí đầu tư hàng năm của nhà trường còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Duy trì và phát huy việc giữ gìn công trường, biển trường, hệ thống hàng rào bảo vệ. Chỉ đạo nhân viên lao động vệ sinh thường xuyên chăm sóc, bảo vệ cây xanh trong trường.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ nhà trường, phối hợp với địa phương ngăn chặn và xử lý những hành vi phá hoại của công.

Sử dụng có hiệu quả sân chơi và những hàng cây bóng mát. Tăng cường phát động học sinh có ý thức giữ vệ sinh, cảnh quan chung.

Xây dựng kế hoạch trồng, tu bổ các bồn hoa, xây dựng vườn sinh vật tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp cho nhà trường; vào dịp đầu năm, tích cực phát động phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh” để làm đẹp thêm hệ thống khuôn viên cây cảnh trong trường.

Tham mưu với cấp trên, có kế hoạch cải tạo sân tập, sân bóng đá và bổ sung đồ chơi, thiết bị vận động trong năm học 2023-2024.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.2. Phòng học

Mức 1

- a) Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;*
- b) Bàn ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;*
- c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

Mức 2

- a) Diện tích phòng học đạt chuẩn theo quy định;*
- b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;*
- c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn ghế học sinh theo quy định.*

Mức 3

Có các phòng riêng biệt để dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).

1. Điểm mạnh

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp để trang bị đầy đủ các thiết bị cho các phòng học, đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Đảm bảo đủ số lượng phòng học để thực hiện dạy 2 buổi/ngày đối với trên 80% số học sinh của nhà trường.

Bảng, bàn ghế cho giáo viên và học sinh đủ số lượng, đúng quy cách, đảm bảo chất lượng. Hàng năm, nhà trường có kế hoạch bổ sung, sửa chữa xử lý kỹ thuật đối với trang thiết bị dạy học kịp thời.

2. Điểm yếu

Nhà trường vẫn còn một số bàn ghế học sinh chưa đảm bảo theo quy định (bàn ghế liền), chưa có thiết bị hiện đại để hỗ trợ giáo viên dạy trong giảng dạy học sinh học hòa nhập, do nguồn kinh phí mua bổ sung của nhà trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo hàng năm còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tăng cường giáo dục học sinh bảo vệ cơ sở vật chất bàn ghế và dụng cụ, đồ dùng, trang thiết bị dạy và học.

Hàng năm, tiếp tục cân đối kinh phí ngân sách nhà nước cấp để có kế hoạch mua sắm bổ sung một số bàn ghế, tủ đựng đồ dùng dạy học cho giáo viên, học sinh.

Tích cực tham mưu với các cấp để đầu tư, mua sắm thêm các trang thiết bị hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật.

Huy động xã hội hóa giáo dục để đầu tư mua sắm, nâng cấp cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ cho việc học tập của học sinh.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.3. Khối phòng học phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị.

Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu nhà bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

Mức 3:

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường có khối phòng học tập, khối phòng hành chính - quản trị đảm bảo phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý và các hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc bố trí các phòng, khối phòng, khu vực để xe hợp lý, đảm bảo mỹ quan, thuận tiện.

Thực hiện tốt việc kết nối mạng Internet tới 100% máy tính hiện có phục vụ giảng dạy của giáo viên và công tác quản lý của nhà trường để sử dụng và phát huy hiệu quả tối đa.

2. Điểm yếu

Do nguồn kinh phí của nhà trường có hạn chế, nên việc bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, máy tính, máy chiếu không đồng bộ, một số máy chiếu đã cũ khó tìm các thiết bị thay thế khi xảy ra hỏng hóc.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng có hiệu quả khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị.

Tiếp tục đề xuất bổ sung ngân sách để lắp đặt máy chiếu cho các phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị. Tăng cường huy động xã hội hoá giáo dục để trang bị thêm thiết bị, phương tiện, máy tính, máy chiếu hiện đại cho các phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh

Nhà trường có biện pháp quản lý, sử dụng nguồn nước máy, nước uống đủ tiêu chuẩn, phục vụ sinh hoạt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Có hệ thống bể, téc nước dự trữ, nên luôn chủ động đảm bảo nguồn nước phục vụ việc giữ vệ sinh sạch sẽ.

Nhà trường ký hợp đồng với Công ty môi trường Ưông Bí để thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt, nên luôn đảm bảo môi trường sạch sẽ, trong lành.

2. Điểm yếu

Biện pháp kiểm tra, xử lý làm vệ sinh nước ngầm tại giếng nước còn gặp khó khăn, vì miệng giếng bé, các biện pháp xử lý như rửa, vét bùn đất đáy giếng để khơi thông chưa thật sự hiệu quả.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục chỉ đạo tổ bảo vệ phụ trách bơm cấp nước hàng ngày để dự trữ trong các bể, téc để phục vụ cho học sinh và đề phòng khi mất nước, mất điện.

Xây dựng biện pháp cụ thể, giao tổ vệ sinh thường xuyên kiểm tra khu vực xung quanh hệ thống đường ống dẫn nước máy, bể, téc tránh thất thoát, lãng phí nguồn nước sạch.

Hợp đồng với đơn vị thi công có nghiệp vụ để có biện pháp xử lý làm vệ sinh giếng nước ngầm hiệu quả.

Duy trì các biện pháp bảo vệ các công trình trong trường, định kỳ 2 lần/năm chỉ đạo tổ vệ sinh khai thông cống rãnh, tổng vệ sinh toàn trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2

Tiêu chí 3.5. Thiết bị

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường thường xuyên quan tâm sử dụng nguồn ngân sách được cấp hằng năm để đầu tư, mua sắm thiết bị phục vụ dạy học. Các đồ dùng, thiết bị dạy học được sử dụng một cách khoa học, có hiệu quả.

Nhà trường chỉ đạo chuyên môn làm tốt việc phát động giáo viên thi làm đồ dùng dạy học nên tạo được không khí thi đua sôi nổi, hào hứng của đội ngũ giáo viên trong nhiều năm qua, làm cho phòng thiết bị ngày càng phong phú, phục vụ thiết thực, tăng thêm hiệu quả cho bài giảng của giáo viên.

Cán bộ, nhân viên phụ trách công tác thiết bị làm việc có khoa học, nhiệt tình, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng của giáo viên. Việc bảo quản đồ dùng, thiết bị được thực hiện tốt.

2. Điểm yếu

Một số đồ dùng dạy học giáo viên tự làm còn chưa có tính sáng tạo, do kỹ thuật làm đồ dùng của một số giáo viên còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động của phòng thiết bị dạy học.

Động viên, khích lệ giáo viên phát huy khả năng của bản thân, phối hợp theo nhóm, tổ khối mỗi người một khả năng để làm các đồ dùng dạy học có chất lượng và giá trị tốt hơn.

Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn quan tâm nội dung sinh hoạt chuyên môn về tác dụng, cách sử dụng các thiết bị dạy học. Đưa yêu cầu sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học vào làm tiêu chí đánh giá thi đua của giáo viên hàng năm.

Nhà trường lập kế hoạch phân khai nguồn ngân sách được cấp hàng năm để cấp thêm kinh phí cho giáo viên tự làm đồ dùng. Mỗi năm học rà soát, đánh giá để cải tiến việc sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học. Đồng thời, làm văn bản đề nghị phòng Giáo dục cấp bổ sung thêm một số đồ dùng, thiết bị dạy học mới để nâng cao chất lượng dạy học. Thời gian thực hiện: năm học 2024 -2025 và những năm tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.6. Thư viện

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm, thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu,

hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Điểm mạnh

Nhân viên phụ trách thư viện mặc dù không đúng chuyên môn nhưng đồng chí rất ham học hỏi, chịu khó nên thư viện thân thiện của nhà trường được sắp xếp khoa học, đảm bảo thẩm mỹ, thuận tiện cho việc đọc, nghiên cứu của giáo viên, học sinh.

Trong năm 2023-2024 nhà trường đã tổ chức hoạt động ngoại khóa “Ngày hội văn hóa đọc” với nhiều hoạt động như: Kể chuyện theo sách, ủng hộ sách truyện cho thư viện nhà trường (mỗi HS ít nhất 1 cuốn sách). Cuối năm học nhà trường tiếp tục phát động phong trào ủng hộ sách cho thư viện nhà trường. Đến nay thư viện của nhà trường có nhiều loại sách tham khảo phục vụ cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Số lượng đầu sách, thể loại sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản quy phạm pháp luật được bổ sung hằng năm, cơ bản đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Thư viện nhà trường được sử dụng có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

2. Điểm yếu

Việc đọc, nghiên cứu sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, văn bản, sách pháp luật,... của nhiều giáo viên còn hạn chế do quỹ thời gian của giáo viên hạn chế.

Gần đây việc tổ chức các hoạt động của thư viện còn chưa thực sự phong phú và thu hút bạn đọc, do đồng chí nhân viên y tế kiêm nhiệm thêm phụ trách thư viện nhiều việc, hoes nữa chưa có nhiều kinh nghiệm về công tác thư viện.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục duy trì kế hoạch hoạt động của thư viện theo quy định, mở rộng diện tích phòng đọc, bổ sung thêm nhiều đầu sách, báo, truyện...

Tăng cường bằng nhiều biện pháp, khuyến khích giáo viên và học sinh tìm tòi, khám phá, bổ sung vốn kiến thức và hiểu biết về nhiều lĩnh vực thông qua hoạt động đọc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và coi tiêu chí phát triển văn hóa đọc là một tiêu chí trong thi đua hàng năm.

Duy trì có hiệu quả công tác xã hội hoá với các tập thể, cá nhân ủng hộ sách cho thư viện. Tiếp tục tăng cường phát động trong học sinh phong trào xây dựng “*Tủ sách dùng chung*” để đa dạng hoá về chủng loại và số lượng sách phục vụ nhu cầu đọc sách của giáo viên và học sinh, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Bên cạnh đó trường có kế hoạch dự trù nguồn kinh phí ngân sách nhất định để bổ sung sách cho thư viện ngày một phong phú đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa đọc của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh.

Tham mưu phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí tuyển dụng nhân viên thư viện cho nhà trường trong năm học 2024-2025.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường có đầy đủ thiết bị, đồ dùng phục vụ cho hoạt động dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục. Việc quản lý, sử dụng và bảo quản các khối phòng và trang thiết bị được thực hiện khá tốt đã phát huy tác dụng tích cực.

Thư viện có đủ số lượng sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản pháp luật để phục vụ tìm kiếm, tra cứu thông tin phục vụ dạy học.

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biển trường, tường rào xung quanh và sân chơi với hệ thống cây xanh bóng mát luôn được vệ sinh, sạch sẽ phục vụ tốt cho các hoạt động vui chơi, luyện tập thể chất. Khu để xe, vệ sinh được bố trí khá hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc sử dụng và được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

Nhà trường đã nỗ lực trong việc sửa sang, tu bổ cơ sở vật chất, cảnh quan trường học. Tranh thủ sự giúp đỡ của các lực lượng xã hội, sự chung vai gánh vác của Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng cảnh quan trường ngày càng xanh, sạch, đẹp, thân thiện.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Diện tích bình quân của nhà trường đủ so với quy định nhưng sân thể chất còn hẹp, sân nền đất, nhà trường còn thiếu phòng tập đa năng.

- Kiến nghị đối với trường:

Nhà trường tiếp tục phát huy các điểm mạnh, tăng cường các biện pháp sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh.

Nhà trường cần có các giải pháp xem xét bố trí mở rộng và đầu tư cải tạo sân thể chất; tham mưu với cấp trên để xây dựng thêm các khối công trình đáp ứng nhu cầu dạy học.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS)

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Điểm mạnh

Giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh phối hợp một cách thường xuyên nên việc giáo dục học sinh đã đạt được kết quả cao.

Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) rất nhiệt tình, quan tâm tới các hoạt động của trường, chăm lo chu đáo đến học sinh, nhiệt tình trong công tác của hội. Hầu hết phụ huynh có sự cảm thông, chia sẻ trách nhiệm với các thầy cô, giúp các thầy cô hoàn thành nhiệm vụ.

Ban đại diện CMHS các lớp hàng năm tương đối ổn định xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi và hoạt động hiệu quả thể hiện rõ quyền và trách nhiệm của mình trong việc giáo dục con em mình, hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Điểm yếu

Ở một số lớp, việc triển khai một số nội dung theo nghị quyết của Ban đại diện CMHS nhà trường đến CMHS của lớp chưa thực sự hiệu quả do một số đại diện CMHS lớp còn hạn chế về năng lực.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả tổ chức hoạt động của Ban đại diện CMHS. Ban đại diện tiếp tục phát huy tốt vai trò của mình, là cầu nối giữa gia đình và nhà trường, thông qua các buổi giao ban xã, họp thôn,... tuyên truyền vận động phụ huynh xã hội hóa để chăm lo, động viên khen thưởng HS, thực hiện công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách vận động, huy động HS đến trường, bàn biện pháp giáo dục HS.

Nhà trường tiếp tục tạo mọi điều kiện cho Ban đại diện CMHS trường, lớp thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm theo Điều lệ Ban đại diện CMHS. Phối hợp tốt với phụ huynh, vận động phụ huynh tham gia cùng nhà trường trong các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp để kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục HS phát triển toàn diện, hiệu quả. Có kế hoạch huy động thêm công tác xã hội hóa về nguồn lao động ở phụ huynh trong năm học, trong hè để cải tạo cảnh quan nhà trường, trang trí lớp học tạo môi trường thân thiện giữa nhà trường-gia đình trong giáo dục HS.

Trong năm học các năm học tiếp theo, nhà trường sẽ định hướng cho việc bầu chọn những phụ huynh có năng lực, nhiệt tình và có điều kiện về thời gian vào Ban đại diện CMHS; khuyến khích Ban đại diện CMHS tìm hiểu thêm về nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm theo Điều lệ Ban đại diện CMHS để có nhiều biện pháp, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động để phát huy vai trò hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm và nhà trường trong các hoạt động giáo dục học sinh.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương thường xuyên quan tâm đến mọi hoạt động giáo dục của trường.

Nhà trường thường xuyên phối kết hợp với các cá nhân, các tổ chức đoàn thể, Ban đại diện CMHS để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao, chăm sóc các di tích lịch sử, các công trình văn hóa, chăm sóc các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng.

2. Điểm yếu:

Nhà trường chưa huy động hết tiềm lực của các tổ chức xã hội và cá nhân ngoài nhà trường để tham gia vào hoạt động giáo dục như phối hợp tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp về các hoạt động tham quan trải nghiệm các làng nghề, các khu di tích lịch sử...

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục thực hiện công tác tham mưu cho các cấp chính quyền địa phương, tranh thủ sự quan tâm ủng hộ và tạo điều kiện của Đảng ủy, chính quyền địa phương và các ban ngành để xây dựng môi trường giáo dục tốt hơn, xây thêm nhà đa năng để phục vụ các hoạt động giáo dục trong trường.

Thường xuyên giữ mối liên hệ với trạm y tế xã trong việc chăm sóc sức khỏe, sơ cứu ban đầu cho HS;

Tiếp tục duy trì mối quan hệ, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh trong trường, tổ chức tuyên truyền về việc phòng ngừa dịch bệnh, các biện pháp để đảm bảo an toàn phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường để hạn chế tối đa các tai nạn xảy ra trong nhà trường vào đầu năm học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục: “Sự nghiệp giáo dục là trách nhiệm của toàn xã hội”, nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội, huy động được sự quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của toàn xã hội.

Lãnh đạo trường đã luôn chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch, biện pháp xây dựng và phát triển nhà trường; thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đoàn thể của địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều hoạt động giáo dục, đặc biệt là các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, công tác đền ơn đáp nghĩa.

Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban đại diện CMHS thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ góp phần cùng nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị qua từng năm học.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Một số ít thành viên trong Ban đại diện CMHS các lớp nhiệt tình nhưng còn hạn chế về năng lực nên việc triển khai một số nội dung theo nghị quyết của Ban đại diện CMHS nhà trường đến CMHS của lớp đôi khi chưa thực sự hiệu quả.

- Kiến nghị đối với trường:

Giáo viên chủ nhiệm lớp có các biện pháp để hướng dẫn Ban đại diện CMHS lớp trong việc triển khai các hoạt động có hiệu quả hơn.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhà trường cần huy động cao hơn nữa tiềm lực của các tổ chức, cá nhân trong việc xã hội hóa giáo dục, huy động tối đa sự đóng góp của các lực lượng giáo dục, của các doanh nghiệp trên địa bàn và nhân dân để xây dựng cơ sở vật chất; phối kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường và công tác giáo dục toàn diện học sinh.

IV. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mức 1

a) *Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*

b) *Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;*

c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Mức 2

a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;

b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

1. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục của năm học của tổ, giáo viên được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ năm học một cách cụ thể, sát tình hình thực tế của trường, đảm bảo các quy định của cấp trên, đảm bảo các quy định về chuyên môn của phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Kế hoạch giáo dục đã được đóng góp ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên và được sự thống nhất cao trong Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023-2024. Kế hoạch thể hiện rõ công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, công tác trong trường giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường dễ dàng thực hiện và thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục theo đúng mục tiêu.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục; được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

- Đề nghị bổ sung ở phần điểm mạnh là: Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ trong việc công khai chất lượng dạy học và được các bên có liên quan giám sát việc xây dựng và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

2. Điểm yếu

Các ý kiến tham gia, đóng góp của cộng đồng vào việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường còn chưa nhiều do tâm lý e ngại.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm bám sát sự chỉ đạo của ngành và cấp trên đảm bảo theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; đảm bảo các quy định về chuyên môn; đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục và được phê duyệt, xác nhận.

Tiếp tục đẩy mạnh việc phổ biến, công khai kế hoạch giáo dục để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch. Khuyến khích giáo viên góp ý kiến để tham gia xây dựng kế hoạch sát thực hơn. Tích cực thu thập ý kiến đóng góp để kịp thời điều chỉnh kế hoạch và các biện pháp quản lý.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch giáo dục tới toàn thể nhân dân trong các cuộc họp phụ huynh, các buổi hoạt động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp để mọi người đóng góp ý kiến xây dựng, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Quan tâm đưa kế hoạch giáo dục lên trang Thông tin điện tử của nhà trường đúng thời gian theo kế hoạch. Tăng cường phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn

nhà trường nhằm thu hút động viên giáo viên, nhân viên mạnh dạn tham gia ý kiến xây dựng cho kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phát huy tốt nhiệm vụ, chức năng của Hội đồng trường trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục.

Giao các tổ chức đoàn thể và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường tiếp tục, thường xuyên tham mưu điều chỉnh, bổ sung các biện pháp tích cực, phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường, địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đạt kết quả cao nhất. Thời gian thực hiện: Trong những năm tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học

Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục.

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.

c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh.

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3: Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Điểm mạnh:

Chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy và học tập từng môn thông qua phân phối chương trình, kế hoạch của Sở GD&ĐT và của phòng GD&ĐT Ưông Bí.

Việc vận dụng chương trình giáo dục nói chung và chương trình địa phương được giáo viên tích cực tích lũy và tìm tòi nên nội dung giáo dục ngày càng phong phú và hiệu quả. Việc vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực của đội ngũ giáo viên khá tốt giúp HS học tập và rèn luyện hiệu quả.

Đề nghị bổ sung thêm điểm mạnh về đánh giá học sinh; bổ sung thêm điểm mạnh theo nội hàm của mức 2, 3.

2. Điểm yếu:

Công tác phụ đạo HS chưa đạt về kiến thức, kĩ năng chưa thực sự hiệu quả do trình độ nhận thức của học sinh không đồng đều và một số đồng chí giáo viên trẻ mới vào nghề chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác phụ đạo.

Đề nghị bổ sung ở phần điểm yếu là: Việc đổi mới các hình thức đánh giá đặc biệt là hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập của mình ở một vài giáo viên hiệu quả chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Lãnh đạo nhà trường, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn luôn rà soát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy của các môn học và hoạt động giáo dục hàng tuần, hàng tháng. Kiểm tra cần kết hợp đối chiếu giữa việc thực hiện theo phân phối chương trình, thời khóa biểu và lịch báo giảng của các giáo viên đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ.

Chỉ đạo giáo viên quan tâm bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành môn học, hoạt động giáo dục khác hay chưa đạt về năng lực, phẩm chất. Hàng năm nhà trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề, hội thảo để cán bộ, giáo viên được trao đổi, thống nhất về cách đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo sự chỉ đạo của ngành: các hình thức kiểm tra, đánh giá HS đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả. Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục từ đó kịp thời điều chỉnh, bồi dưỡng đội ngũ (đặc biệt là giáo viên trẻ) nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác.

Mức 1

- a) *Đảm bảo theo kế hoạch;*
- b) *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;*
- c) *Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2: *Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.*

Mức 3: *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.*

1. Điểm mạnh

Nhà trường chú trọng, quan tâm tổ chức các hoạt động với nội dung phong phú, đảm bảo tính phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo. Các hình thức tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm hỗ trợ cho hoạt động dạy học rất phong phú và đa dạng, được tổ chức khoa học, hợp lý, phát huy được sức mạnh của các tổ chức đoàn thể cùng tham gia.

2. Điểm yếu

Trong năm học 2023-2024, nhà trường đã tổ chức cho học sinh đi tham quan trải nghiệm nhưng nhiều học sinh không tham gia đầy đủ nên việc hiểu biết của học sinh còn hạn chế phần nào cũng ảnh hưởng đến nâng cao chất lượng giáo dục; việc khen thưởng học sinh đạt giải các Hội thi học sinh năng khiếu, chữ đẹp, TDTT, các hoạt động ngoài giờ cho HS còn ít do kinh phí hạn hẹp.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tổ chức phong phú hơn nữa các hoạt động tập thể mang tính giáo dục lành mạnh và toàn diện cho học sinh vào các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Có biện pháp thu hút, vận động phụ huynh học sinh nhà trường, các doanh nghiệp, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn,...cùng tham gia giao lưu, giúp đỡ, đưa các hoạt động trong nhà trường ngày càng đi lên. Hàng năm, huy động các nguồn lực từ các nguồn xã hội hóa của các doanh nghiệp, cơ quan trên địa bàn để tăng kinh phí động viên các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thường xuyên tổ chức cho HS tham quan, dã ngoại để tăng thêm sự hiểu biết về lịch sử dân tộc, giao lưu, học hỏi với các học sinh ở các trường bạn. Thời gian thực hiện: năm học 2024-2025 và trong những năm tiếp theo.

- *Đề nghị bổ sung ở phần cải tiến chất lượng:* Nêu rõ các biện pháp vận động phụ huynh học sinh nhà trường, các doanh nghiệp, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn,...cùng tham gia giao lưu, giúp đỡ về nguồn lực để thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đạt hiệu quả cao hơn. Bổ sung thêm lộ trình thời gian, kinh phí cụ thể hơn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học.

Mức 1

a) *Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;*

b) *Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;*

c) *Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.*

Mức 2: *Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.*

Mức 3: *Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.*

1. Điểm mạnh

Kế hoạch công tác phổ cập của nhà trường hàng năm đều hợp lý, rõ ràng, huy động được toàn thể lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tích cực. Ban chỉ đạo phổ cập nhà trường có kinh nghiệm trong việc tổ chức, phân công, hướng dẫn giáo viên làm công tác phổ cập, việc điều tra, tổng hợp khoa học, chính xác và hiệu quả. Bên cạnh đó, nhà trường còn phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể nhất là các tổ trưởng tổ dân phố, các nhà trường trên địa bàn xã trong việc điều tra, tổng hợp, đối chiếu sổ phổ cập. Vì vậy, kết quả điều tra đảm bảo chính xác.

Luôn giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3 trên địa bàn xã. Nhiều năm qua, nhà trường không có học sinh bỏ học.

- *Đề nghị bổ sung ở phần điểm mạnh là:* Nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục được phân công, tham gia và thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, không để xảy ra hiện tượng mù chữ ở địa bàn; tổ chức và thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp. Nhà trường luôn có các biện pháp tích cực để huy động và quan tâm, hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật được đến trường học tập.

2. Điểm yếu

Nhà trường thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi của địa phương nên nhà trường không có điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Duy trì và phát huy hơn nữa việc lập kế hoạch cho công tác phổ cập một cách chi tiết và khoa học ngay từ đầu năm học. Đẩy mạnh công tác phối hợp với chính quyền địa phương, với các tổ dân, khu phố để tổ chức điều hành công tác phổ cập một cách có hiệu quả. Tham mưu với lãnh đạo địa phương để hướng dẫn các thôn trưởng ghi các thông tin về quản lý nhân khẩu để hỗ trợ cho giáo viên điều tra trẻ trong độ tuổi 0-1 tuổi trên địa bàn. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp, hình thức giảng dạy, giáo dục, duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, quan tâm, động viên đến những trẻ có hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ bỏ học để trẻ tham gia học tập chuyên cần. Nâng cao chất lượng dạy và học, làm tốt công tác chủ nhiệm trong việc vận động học sinh và phụ huynh học sinh của lớp giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không để đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn bỏ học giữa chừng. Tham mưu với Ban chỉ đạo phổ cập phường, họp ban ngành, đoàn thể, các trường trong khu vực xây dựng kế hoạch chung, lấy ý kiến đề xuất về các biện pháp phối hợp tổ chức thực hiện một cách thường xuyên và hữu hiệu.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.5. Kết quả giáo dục.

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%.
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%.
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%.
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%.

b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 90%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Điểm mạnh

Đại đa số học sinh có ý thức, phương pháp học tập tốt, chăm chỉ, ngoan ngoãn, biết kính trọng thầy, cô giáo, người lớn tuổi, đoàn kết chan hoà với bạn bè. Nhà trường luôn đảm bảo hiệu quả giáo dục theo quy định. Kết quả xếp loại giáo dục của HS đáp ứng mục tiêu giáo dục. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt cao. Đảm bảo chất lượng trong các Hội thi, giao lưu. Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để giáo dục sinh.

2. Điểm yếu

Một số học sinh chậm phát triển trí tuệ, thuộc diện khuyết tật nhưng do gia đình không có hồ sơ nên khó khăn trong việc đánh giá học sinh, ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường. Một số học sinh ý thức tự giác rèn luyện chưa cao do hoàn cảnh gia đình (cha mẹ mất sớm; cha mẹ li dị, cha mẹ đi làm ăn xa, ở với ông bà) nên việc học tập bị sao nhãng. Một số học sinh diện hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn chưa được quan tâm chu đáo đến việc học tập và giáo dục.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban giám hiệu tích cực hơn nữa trong công tác chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học tích cực lấy học sinh làm trung tâm, quan tâm bồi dưỡng giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành môn học, hoạt động giáo dục, chưa đạt về năng lực, phẩm chất, học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên.

Tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Phát huy hơn nữa vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp để thu hút và giáo dục học sinh. Phối hợp với gia đình học sinh, các tổ chức, đoàn thể của địa phương cùng giáo dục học sinh đạt kết quả tốt hơn.

Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực nhằm thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, đảm bảo hiệu quả giáo dục đào tạo theo quy định.

Trao đổi, động viên gia đình học sinh diện khuyết tật cho trẻ đi khám tại các cơ sở y tế và đăng ký với phường làm hồ sơ cho trẻ. Tích cực hơn nữa trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, quan tâm tạo điều kiện cho đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, giải quyết chế độ chính sách kịp thời cho học sinh.

- *Đề nghị bổ sung giải pháp cải tiến chất lượng:* Thực hiện tốt việc nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh theo quy định tại Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT

nhằm đảm bảo tính khách quan của kết quả đánh giá chất lượng học sinh cuối năm học hoặc cuối cấp học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5:

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

Nhà trường đã thực hiện tốt kế hoạch thời gian năm học, triển khai kế hoạch giảng dạy và học tập các môn học và hoạt động giáo dục đúng với kế hoạch giáo dục, kết hợp thực hiện tốt chủ đề năm học và tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tăng cường hoạt động dự giờ, thao giảng, hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các cấp để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo. Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học.

Hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được thực hiện đúng chủ đề và thời lượng của từng khối lớp, giúp rèn luyện các kỹ năng sống, ứng xử, giao tiếp và hình thành nhân cách cho học sinh. Bằng việc thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong các năm học, việc rèn luyện và học tập của học sinh trong nhà trường luôn đạt kết quả cao. Nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ giao lưu hay hoạt động ngoại khóa do các cấp tổ chức.

Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3, không có học sinh bỏ học. Các hoạt động giáo dục thể chất, y tế trường học đường được thực hiện thông qua giảng dạy bộ môn thể dục, hội khỏe Phù Đổng và các hoạt động thể thao nhằm rèn luyện thể chất cho học sinh. 100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Nhà trường còn thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền hiệu quả về giáo dục sức khỏe, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh.

Nhà trường đã coi trọng rèn luyện kỹ năng sống tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập tích cực chủ động, sáng tạo. Học sinh của trường có kỹ năng tốt. Các em tham gia tích cực vào việc bảo vệ môi trường sống, góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường và của địa phương.

Các hoạt động xã hội, công tác đoàn thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được học sinh tham gia sôi nổi và có tác dụng tích cực trong việc rèn luyện các kỹ năng và hình thành nhân cách cho học sinh.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Một số học sinh ý thức tự giác rèn luyện chưa cao do hoàn cảnh gia đình (cha mẹ mất sớm; cha mẹ li dị, cha mẹ đi làm ăn xa, ở với ông bà) nên việc học tập bị sao nhãng. Một số học sinh diện hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn chưa được quan tâm chu đáo đến việc học tập và giáo dục. Chưa tổ chức cho học

sinh đi dã ngoại hay tham quan được thường xuyên để tăng thêm hiểu biết cho học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục;

- Kiến nghị đối với trường:

Ban giám hiệu nhà trường động viên giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn quan tâm, dành thêm thời gian cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Có các giải pháp phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương để quan tâm tới các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên.

Nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí nhà nước, đồng thời có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh huy động các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tham quan dã ngoại với quy mô lớn hơn và thường xuyên hơn.

Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Hội đồng tự đánh giá căn cứ vào các kết quả kiểm tra hồ sơ tự đánh giá, kiểm tra các thông tin minh chứng và khảo sát chính thức tại trường, đối chiếu, so sánh với các chỉ báo trong các tiêu chí, tiêu chuẩn được nêu trong Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học”, Hội đồng tự đánh giá trường Tiểu học Phương Đông B khẳng định mức độ đạt được theo các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường như sau:

- Các tiêu chí đạt và không đạt ở Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

+ Các tiêu chí đạt Mức 1: 27/27 đạt 100%

+ Các tiêu chí đạt Mức 2: 27/27 đạt 100%

+ Các tiêu chí đạt Mức 3: 19/19 đạt 100%

- Mức đánh giá của Hội đồng tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Hội đồng tự đánh giá kết luận: năm học 2023-2024 Trường Tiểu học Phương Đông B vẫn duy trì tốt các điều kiện để được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);

- Lưu: VT

Uông Bí, ngày 12 tháng 6 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Bích Hạnh